

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ
công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
giai đoạn 2016-2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04/12/2014 của Bộ Nội vụ quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số Điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 175./TTr-SNV ngày 13./4./2016,

QUYẾT ĐỊNH:

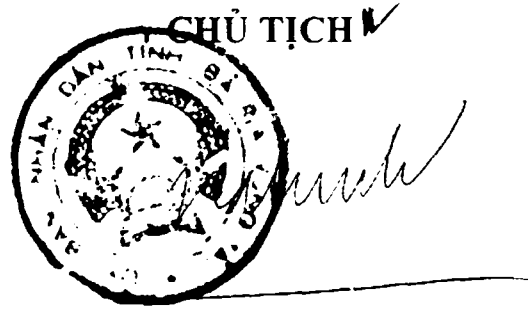
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 27/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2011 – 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
 - Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trường Chính trị;
 - Trung tâm công báo và Tin học;
 - Website UBND tỉnh;
 - Website Sở Nội vụ;
 - Lưu: VT, SNV
- NC4 - *[Signature]*



Nguyễn Văn Trình

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giai đoạn 2016 – 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu)

I. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Nguyên tắc:

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị;
- Bảo đảm tính tự chủ, kết hợp cơ chế phân cấp, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả;
- Đề cao vai trò tự học và quyền của công chức, viên chức trong việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm.

2. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng:

- Cán bộ, công chức đang công tác trong các cơ quan Nhà nước, kể cả công chức đã trúng tuyển đang tập sự.
- Viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập (chưa được giao tự chủ toàn bộ) thuộc tỉnh, kể cả viên chức đã trúng tuyển đang tập sự.
- Cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn (ấp, khu phố), tổ dân phố (tổ dân cư).
- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

II. CÁC MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung:

Trang bị trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của tỉnh và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

a) Đối với cán bộ, công chức ở cấp tỉnh, cấp huyện:

Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định về trình độ lý luận chính trị kiến thức quản lý Nhà nước; kiến thức quốc phòng – an ninh; cập nhật, nâng cao kiến thức hội nhập quốc tế; tin học, ngoại ngữ; tiếng dân tộc đối với cán bộ, công chức công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể:

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm vào ngạch; bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý.

- 100% công chức thực hiện chế độ tập sự được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch công chức đang tập sự.

- Hàng năm, 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% cán bộ, công chức được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.

b) Đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập:

- 100% viên chức thực hiện chế độ tập sự được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo chức danh nghề nghiệp.

- 60% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- 70% viên chức giữ các chức vụ quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi được bổ nhiệm.

- Hàng năm, 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

c) Đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn (ấp, khu phố), tổ dân phố (tổ dân cư):

- Cán bộ, công chức cấp xã:

+ 100% cán bộ cấp xã đạt trình độ lý luận chính trị và có trình độ chuyên môn theo tiêu chuẩn quy định;

+ 90% công chức cấp xã đạt trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định và có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm;

+ Hàng năm, 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách: Hàng năm được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần.

- Đối với Trưởng, Phó Trưởng thôn (ấp, khu phố): 100% được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động theo yêu cầu nhiệm vụ.

d) Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp:

100% được bồi dưỡng trang bị kiến thức, kỹ năng hoạt động nhiệm kỳ 2016-2020; bảo đảm mỗi đại biểu được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Bồi dưỡng:

- Kiến thức quản lý Nhà nước: Kỹ năng quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý;

- Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao;

- Cập nhật kiến thức pháp luật; văn hóa công sở, nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp;
- Kiến thức quốc phòng – an ninh theo các chương trình quy định đối với Cán bộ, công chức, viên chức;
- Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế;
- Kiến thức tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quy định; tiếng dân tộc đối với Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng có đồng bào và dân tộc thiểu số sinh sống.

2. Đào tạo:

- Đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với vị trí việc làm đối với Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm theo quy hoạch và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị;
- Khuyến khích tự học và đào tạo trình độ sau đại học cho viên chức phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỬ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo Cao cấp lý luận chính trị:

- Trưởng, Phó các Sở và tương đương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND và tương đương; Cán bộ, công chức được quy hoạch các chức danh này.
- Trưởng phòng và tương đương của Sở và HĐND, UBND cấp huyện; Cán bộ, công chức được quy hoạch các chức danh này.
- Trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp, cơ quan hành chính trực thuộc Sở và tương đương; công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

* Về tiêu chuẩn: Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; có bằng tốt nghiệp đại học trở lên trong hệ thống giáo dục Việt Nam hoặc ở nước ngoài. Về độ tuổi: Hệ tại chức đối với nam từ 40 tuổi trở lên và nữ từ 35 tuổi trở lên. Hệ tập trung đối với nam dưới 40 tuổi và nữ dưới 35 tuổi. Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định cụ thể của cơ sở đào tạo.

2. Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị:

- Phó trưởng phòng và tương đương của Sở và HĐND, UBND cấp huyện; Phó Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp, cơ quan hành chính trực thuộc Sở và tương đương; công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Cán bộ, công chức cấp xã: Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã và tương đương; Trưởng Công an cấp xã, Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã.

* Về độ tuổi: Nam không quá 55 tuổi và nữ không quá 50 tuổi.

2. Đào tạo sau đại học:

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch Đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ nhằm phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

*** Điều kiện:**

- Đối với công chức: Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên; có ít nhất 03 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ; có trình độ chuyên môn phù hợp với chuyên ngành đào tạo và phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Về tuổi đời: Không quá 40 tuổi tính đến thời điểm được cử đi đào tạo; cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 (ba) lần thời gian đào tạo; có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định của cơ sở đào tạo.

- Đối với viên chức: Chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu chức danh nghề nghiệp; có năng lực và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; Bảo đảm thời gian công tác sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo tối thiểu gấp 02 (hai) lần thời gian đào tạo; có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 (hai) lần thời gian đào tạo; có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo quy định của cơ sở đào tạo.

3. Bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước:

a) Ngạch chuyên viên cao cấp:

- Cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan hành chính Nhà nước cấp tỉnh; các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

* Điều kiện: Về độ tuổi, không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ tính từ thời điểm cử đi bồi dưỡng; có thời gian giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương từ đủ 05 năm trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên chính tối thiểu 02 năm; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính hoặc văn bằng có giá trị thay thế hoặc tương đương theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; có đủ các điều kiện khác theo quy định của cơ sở đào tạo.

b) Ngạch chuyên viên chính:

- Cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan hành chính Nhà nước cấp tỉnh; các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Trưởng phòng và tương đương của Sở và tương đương Sở; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và tương đương; công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

* Điều kiện: Về độ tuổi, không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ tính từ thời điểm cử đi bồi dưỡng; có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ 05 năm trở lên, trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 03 năm; có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên hoặc văn bằng có giá trị thay thế hoặc tương đương theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; có đủ các điều kiện khác theo quy định của cơ sở đào tạo.

c) Ngạch chuyên viên:

- Công chức, viên chức trong cơ quan hành chính Nhà Nước, đơn vị sự nghiệp công lập giữ ngạch chuyên viên và theo đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (kể cả công chức, viên chức đang thực hiện chế độ tập sự).

- Cán bộ, công chức cấp xã đang giữ ngạch chuyên viên và đang thực hiện chế độ tập sự ngạch chuyên viên.

d) Ngạch Cán sự:

Công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và công chức cấp xã đang giữ ngạch cán sự và theo đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (kể cả công chức, viên chức đang thực hiện chế độ tập sự).

V. BỒI DƯỠNG TIN HỌC, NGOẠI NGỮ NÂNG CAO

1. Bồi dưỡng Tin học:

Công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức cấp xã trực tiếp làm các công việc yêu cầu trình độ tin học chuyên sâu và những người làm nhiệm vụ quản lý, điều hành, công tác công nghệ thông tin.

2. Bồi dưỡng ngoại ngữ:

Công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được bố trí trực tiếp làm việc trong lĩnh vực hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, thường xuyên giao tiếp với các tổ chức, người nước ngoài cần bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ.

VI. BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN, NGHIỆP VỤ, KỸ NĂNG

1. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý:

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo Sở và tương đương: Đối tượng là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan hành chính cấp tỉnh và các các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp huyện: Đối tượng là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp phòng: Đối tượng là lãnh đạo cấp phòng chuyên môn cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch vào các chức danh này.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập: Đối tượng là lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp xã: Đối tượng là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và tương đương; Trưởng Công an cấp xã, Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã.

2. Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành, lĩnh vực, kiến thức, kỹ năng, văn hóa công sở:

Công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn (ấp, khu phố), Trưởng, Phó Trưởng thôn (ấp, khu phố) theo yêu cầu của ngành, lĩnh vực đang công tác và quy định của cơ quan có thẩm quyền.

VII. KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

- Từ nguồn ngân sách nhà nước bao gồm ngân sách Trung ương phân bổ hàng năm và ngân sách địa phương; nguồn kinh phí của các tổ chức cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng và các nguồn kinh phí khác. Cụ thể:

+ Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ngân sách nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng công chức, của công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

+ Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập, của viên chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các văn bản có liên quan.

- Riêng đối với những cán bộ, công chức, viên chức đang tham gia các khóa đào tạo trên cơ sở các Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước đây nhưng tính đến thời điểm Kế hoạch này có hiệu lực mà chưa kết thúc khóa đào tạo thì tiếp tục được cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho đến khi hoàn thành khóa học theo quy định và đảm bảo các quy định về đào tạo, bồi dưỡng (trừ các trường hợp không hoàn thành khóa học).

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Trên cơ sở mục tiêu, nội dung Kế hoạch này nhanh chóng rà soát, xây dựng có hiệu quả đề án, chương trình, kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020 theo thẩm quyền đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch (thông qua Sở Nội vụ) khi cần thiết.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc dựa trên nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ xem xét, thẩm định trước ngày 01/9 hàng năm, để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Riêng Thủ trưởng các Sở (Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thẩm định và phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của cơ quan, đơn vị, các xã, phường, thị trấn theo thẩm quyền đã được phân cấp tại Quyết định 42/2014/QĐ-UBND và Quyết định 43/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định về quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (trừ các trường hợp đào tạo sau đại học).

- Xây dựng, phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý và gửi về Sở Nội vụ để làm cơ sở cho việc thẩm định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng sau khi được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) theo quy định.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị tham dự đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo đúng đối tượng, chức danh theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Sử dụng, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo, bồi dưỡng đúng với mục tiêu, nội dung của các đề án, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt nhằm đảm bảo hiệu quả trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

- Thẩm định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị theo phân

cấp thẩm quyền, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp cùng Trường Chính trị tỉnh trong tổ chức hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; tổ chức đánh giá các nội dung đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng do Sở Nội vụ trực tiếp tổ chức.

- Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nội dung Kế hoạch và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết 03 năm, tổng kết 05 năm việc thực hiện Kế hoạch.

3. Trách nhiệm Sở Tài chính:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kịp thời kế hoạch bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đúng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn, quản lý sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài trợ của cơ quan, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó:

- Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ngân sách nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng công chức, của công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập, của viên chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Trách nhiệm của Trường Chính trị tỉnh:

- Chủ động nghiên cứu, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên phải có trình độ chuyên môn phù hợp, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động thực tiễn quản lý và có năng lực sư phạm; có kế hoạch thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực, trình độ và phương pháp sư phạm cho giảng viên của trường.


- Tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn từng ngạch cán sự và tương đương, ngạch chuyên viên và tương đương; tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng trở lên; chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức cấp xã và các đối tượng khác do cấp có thẩm quyền giao; phối hợp với các cơ quan liên quan để biên soạn tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

- Xây dựng kế hoạch mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả và đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Phối hợp cùng Sở Nội vụ tổ chức hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Tổ chức đánh giá các nội dung đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng do Trường Chính trị tỉnh trực tiếp tổ chức, trong đó tập trung vào nội dung đánh giá đội ngũ giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng.

5. Trách nhiệm các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác của tỉnh:

Căn cứ vào Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch mở lớp hàng năm; chủ động nghiên cứu, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy; xây dựng đội ngũ giảng viên có năng lực, cơ cấu hợp lý; tăng cường xây dựng, sử dụng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; xây dựng, hiện đại hóa cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức đánh giá các nội dung đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng do các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp tổ chức, trong đó tập trung vào nội dung đánh giá chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng và chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng; phối hợp cùng Sở Nội vụ tổ chức hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tinh giai đoạn 2016-2020./.

CHỦ TỊCH 





Nguyễn Văn Trình